

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bình Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27/6/2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 7927/TTr-CAT ngày 25/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định chi tiết khoản 2 Điều 47 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

2. Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Theo quy định tại Điều 34 Luật Trật tự, an toàn, giao thông đường bộ năm 2024, tại quyết định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Xe mô tô gồm: Xe có hai hoặc ba bánh chạy bằng động cơ, được thiết kế, sản xuất để hoạt động trên đường bộ, trừ xe gắn máy; đối với xe ba bánh thì khối lượng bản thân không lớn hơn 400 kg.

2. Xe gắn máy là xe có hai hoặc ba bánh chạy bằng động cơ, được thiết kế, sản xuất để hoạt động trên đường bộ, có vận tốc thiết kế không lớn hơn 50 km/h; nếu động cơ dẫn động là động cơ nhiệt thì dung tích làm việc hoặc dung tích tương đương không lớn hơn 50 cm³; nếu động cơ dẫn động là động cơ điện thì công suất của động cơ không lớn hơn 04 kW; xe gắn máy không bao gồm xe đạp máy.

3. Xe thô sơ bao gồm:

a) Xe đạp là xe có ít nhất hai bánh và vận hành do sức người thông qua bàn đạp hoặc tay quay.

b) Xe đạp máy, gồm cả xe đạp điện, là xe đạp có trợ lực từ động cơ, nguồn động lực từ động cơ bị ngắt khi người lái xe dừng đạp hoặc khi xe đạt tới tốc độ 25 km/h.

c) Xe xích lô.

d) Xe lăn dùng cho người khuyết tật.

đ) Xe vật nuôi kéo.

e) Xe tương tự các loại xe quy định tại khoản này.

Chương II **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 3. Điều kiện của phương tiện khi tham gia giao thông

1. Xe mô tô, xe gắn máy khi tham gia giao thông đường bộ phải bảo đảm các điều kiện được quy định tại khoản 1 Điều 35 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

2. Xe thô sơ khi tham gia hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa phải đảm bảo các điều kiện theo quy định của Chính phủ và pháp luật khác có liên quan.

Điều 4. Điều kiện của người điều khiển phương tiện tham gia giao thông

1. Điều kiện của người điều khiển xe thô sơ tham gia giao thông.

a) Chấp hành các quy định tại Điều 31 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

b) Hiểu biết quy tắc giao thông đường bộ.

2. Điều kiện của người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy tham gia giao thông.

a) Chấp hành các quy định tại Điều 33 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

b) Người lái xe mô tô tham gia giao thông đường bộ phải đủ tuổi, sức khỏe

theo quy định của pháp luật; có giấy phép lái xe đang còn hiệu lực, còn hiệu lực phù hợp với loại xe đang điều khiển do cơ quan có thẩm quyền cấp. Khi tham gia giao thông đường bộ, người lái xe phải mang theo các giấy tờ quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

c) Người lái xe gắn máy tham gia giao thông đường bộ phải hiểu biết quy tắc giao thông đường bộ, có kỹ năng điều khiển phương tiện; đủ điều kiện về độ tuổi, sức khỏe theo quy định tại điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 59 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

d) Người điều khiển, người ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy khi tham gia giao thông phải đội mũ bảo hiểm theo quy định.

3. Người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ khi vận chuyển hành khách, hàng hóa tham gia giao thông phải có trang phục đảm bảo gọn gàng, lịch sự.

Điều 5. Phạm vi, tuyến đường, thời gian hoạt động

1. Phạm vi hoạt động: Xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ được hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa trên các tuyến đường giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Thuận; trừ tuyến đường cao tốc và các tuyến đường có biển báo cấm hoặc hạn chế hoạt động theo quy định.

2. Thời gian hoạt động: Xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa được hoạt động 24/24 giờ hàng ngày; trừ các khu vực cấm hoặc hạn chế hoạt động theo quy định.

Điều 6. Dừng, đỗ, đón, trả hành khách, xếp dỡ hàng hóa

1. Người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ thực hiện dừng xe, đỗ xe theo quy định tại Điều 18 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

2. Người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ không được dừng, đỗ xe tại các vị trí cấm dừng, đỗ xe theo quy định hiện hành.

Điều 7. Xếp hàng hóa

1. Hàng hóa được xếp trên xe thô sơ phải đảm bảo các điều kiện quy định tại khoản 5 Điều 31 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

2. Hàng hóa được xếp trên xe mô tô, xe gắn máy phải đảm bảo các điều kiện quy định tại khoản 5 Điều 33 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân

1. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo Phòng Cảnh sát giao thông trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ,

quyền hạn được giao tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm quy định này theo quy định của pháp luật.

b) Chỉ đạo lực lượng cảnh sát giao thông, cảnh sát trật tự, công an cấp huyện, công an cấp xã và các lực lượng cảnh sát khác trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tổ chức tuần tra, kiểm soát để kịp thời phát hiện và xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm quy định này theo quy định của pháp luật.

c) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải trong công tác kiểm tra, nắm bắt thông tin và xử lý vi phạm hành chính đối với hoạt động vận chuyển hàng hóa, hành khách bằng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ trên địa bàn tỉnh.

d) Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình thực hiện Quy định này theo định kỳ năm, mốc thời gian: Từ ngày 15 tháng 12 năm trước đến ngày 14 tháng 12 năm thực hiện báo cáo, hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

2. Sở Giao thông vận tải

a) Phối hợp với các cơ quan chức năng, ủy ban nhân dân cấp huyện tuyên truyền, phổ biến các quy định về an toàn giao thông cho các tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ hoạt động vận chuyển hàng hóa, hành khách trên địa bàn tỉnh.

b) Chỉ đạo lực lượng Thanh tra Giao thông vận tải trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao phối hợp với lực lượng cảnh sát giao thông, cảnh sát trật tự và công an cấp huyện xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm quy định này theo quy định của pháp luật.

3. Ban An toàn giao thông tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Thuận, Báo Bình Thuận tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung của quy định này và các quy định của pháp luật hiện hành khác có liên quan trên các phương tiện thông tin đại chúng đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt quy định này và các quy định của pháp luật hiện hành khác có liên quan đến các tổ chức, cá nhân sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ tham gia vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn.

b) Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, chủ trì, phối hợp với cơ quan quản lý đường bộ xác định, cắm biển báo điểm dừng, đỗ, đón, trả khách, xếp dỡ hàng hóa cho xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ trên các tuyến đường bộ thuộc địa bàn quản lý bảo đảm quy định tại Điều 6 quy định này.

c) Tổ chức quản lý hoạt động vận chuyển hàng hóa, hành khách bằng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ trên địa bàn; chỉ đạo các phòng chuyên môn, lực lượng

chức năng và ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn kiểm tra, xử lý đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định này theo quy định của pháp luật.

d) Hướng dẫn và tạo điều kiện cho các cá nhân thành lập đội, hội, tổ tự quản trong hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ trên địa bàn.

đ) Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, báo cáo kết quả quản lý hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ trên địa bàn cho Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh).

5. Tổ chức, cá nhân khi tham gia hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ trên địa bàn tỉnh Bình Thuận phải chấp hành nghiêm quy định này và các quy định của pháp luật về giao thông đường bộ.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14 / 02 / 2025.

Điều 10. Trách nhiệm thi hành

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, chủ tịch ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; chủ tịch ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh) để được xem xét, giải quyết theo thẩm quyền hoặc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó./.

Nơi nhận:

- Như Điều 10;
- Bộ Công an;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CT. UBND tỉnh;
- Mặt trận và các đoàn thể tỉnh;
- Báo Bình Thuận, Đài PT-TH Bình Thuận;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NCKSTTHC.Tùng.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Hải